

KỶ NIỆM 70 NĂM CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ (7/5/1954 - 7/5/2024)

NGHĨA TRANG LIỆT SĨ QUỐC GIA A1

Lịch sử chưa bao giờ lãng quên

Những ngày này, rất đông du khách trong nước và quốc tế tìm về với mảnh đất Điện Biên anh hùng - nơi 70 năm về trước quân và dân ta đã làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”. Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia A1 ở thành phố Điện Biên Phủ thường được chọn là một trong những điểm đến đầu tiên. Những nén nhang thơm được thắp trên từng phần mộ của các anh hùng liệt sĩ như một lời tri ân của những người được sống trong tự do, hòa bình và độc lập đối với sự hy sinh của những người con đã vĩnh viễn nằm lại nơi đất mẹ.



Các cựu chiến binh phường Trần Lâm (thành phố Thái Bình) thắp hương tri ân các anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia A1.

Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia A1 là địa danh lịch sử thiêng liêng được xây dựng năm 1958 nằm cách đối A1 khoảng vài trăm mét về phía Nam - nơi các chiến sĩ đã từng quên mình chiến đấu khi đang ở trong độ tuổi đôi mươi đẹp nhất của cuộc đời. Hôm nay, đất nước đã được hòa bình như chính di nguyện của các anh nhưng những gì còn lại nơi đây là những con người đã nằm xuống mãi mãi với những tấm bia mộ lặng lẽ. Trong 644 bia mộ của các anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang thì đa phần là những bia mộ vô danh, quá đủ để những ai đã từng đến đây cảm nhận được nỗi đau, biết ơn sự hy sinh và trân trọng cuộc sống hiện tại. Sau 2 lần quy hoạch, đầu tư sửa chữa, nâng cấp, mở rộng (vào các năm 1994, 2013), nơi đây đã trở thành công trình văn hóa - lịch sử, thể hiện tấm vóc lớn lao của chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954.

Với diện tích 3,2ha, Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia A1 được bao quanh bởi tường thành cao. Cổng chính được thiết kế theo kiểu thành cổ, hai bên là hai bức phù điêu khắc nổi tái hiện lại diễn biến những cảnh quan chiến trường trong

chiến dịch Điện Biên Phủ và cuộc kháng chiến 9 năm trường kỳ vĩ đại. Bên trong cổng chính là hai bảng vàng ghi tên các anh hùng liệt sĩ theo từng tỉnh, thành. Phía sau là các ngôi mộ vô danh của các chiến sĩ và chỉ có 4 ngôi mộ có tên là Trần Can, Tô Vĩnh Diện, Bế Văn Đàn, Phan Đình Giót. Phía cuối Nghĩa trang là nhà tưởng niệm có hình chữ A, trên đỉnh là ngôi sao lớn và 644 ngôi sao nhỏ biểu tượng cho 644 liệt sĩ đã hy sinh trong chiến dịch lịch sử. Trước nhà tưởng niệm là hai cây đại thụ và hai cụm tượng màu vàng: một là hai người phụ nữ dân tộc Thái, Kinh và em bé đang nâng dải lụa, hai là hai chiến sĩ mặc áo trấn thủ đội mũ tai bèo. Nghĩa trang còn có lễ đài và gác chuông mang hình ảnh kiến trúc Khuê Văn Các.

Từ khi được xây dựng cho đến hiện tại, Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia A1 luôn được bảo vệ, chăm sóc chu đáo. Hàng ngày, từ sáng sớm đến xế chiều luôn tấp nập những đoàn du khách đến đây thăm viếng, dâng hương, thể hiện lòng thành kính, biết ơn các anh hùng liệt sĩ đã không tiếc máu xương, hy sinh để giành độc lập, tự do cho dân tộc.

Chi tính riêng trong chiến dịch Điện Biên Phủ, Quân đội nhân dân Việt Nam đã mất đi hơn 4.000 người con ưu tú. Họ đến từ nhiều địa phương, nhiều dân tộc và đều còn rất trẻ. Sự hy sinh của họ như một bằng chứng đầy đau thương nhưng cũng không kém phần kiêu hãnh cho lời thề quyết tử với non sông...

Cựu chiến binh Nguyễn Hồng Sơn, phường Trần Lâm (thành phố Thái Bình) cho biết: Đây là lần đầu tiên tôi đến Điện Biên Phủ thăm Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia A1, thấp hương cho các anh hùng liệt sĩ thấy rất tự hào về chiến thắng vĩ đại của dân tộc Việt Nam. Nơi đây biết bao giọt máu đào của các chiến sĩ ngày nào đổ xuống, cho bây giờ sự sống lên xanh. Tiếp nối truyền thống của cha anh, chúng tôi là những cựu chiến binh tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước may mắn được trở về, được gặp các anh hùng liệt sĩ trên mảnh đất này, nguyện phát huy truyền thống Bộ đội Cụ Hồ giáo dục truyền thống yêu nước để thế hệ trẻ sau này mãi nhắc nhớ về “thiên sử vàng” của dân tộc Việt Nam anh hùng. Còn chị Nguyễn Thị Thanh Tâm, quận Hai Bà Trưng (thành phố Hà Nội) xúc động chia sẻ: Thế hệ chúng tôi sinh ra khi đất nước đã hòa bình, được hưởng cuộc sống tự do và chỉ biết về chiến dịch Điện Biên Phủ qua các tư liệu lịch sử nhưng khi lên đến mảnh đất Điện Biên, đứng trước những ngôi mộ liệt sĩ, tôi càng hiểu rằng hạnh phúc, hòa bình của ngày hôm nay có được là nhờ sự hy sinh xương máu của bao thế hệ đi trước.

Không chỉ du khách trong nước mà thời gian qua cũng có rất nhiều khách quốc tế đến với Điện Biên Phủ, đặc biệt là người Pháp, người Mỹ và một trong những du khách người Pháp chúng tôi gặp tại Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia A1 là ông Normandie Rouen. Ông chia sẻ: Mẹ tôi là người Việt Nam còn bố tôi là người Pháp và tôi mong ước đến Việt Nam rất lâu rồi nhưng bây giờ mới có cơ hội thực hiện. Đi đến đây tôi cũng thấy người Việt Nam rất thân thiện, cởi mở. Tôi biết khá rõ về cuộc chiến giữa quân đội Việt Nam và quân đội Pháp 70 năm về trước trên mảnh đất này nên quyết định lên Điện Biên Phủ tham quan các di tích lịch sử, đã thấy được sự hy sinh rất lớn lao của người dân Việt Nam. Tuy nhiên, quá khứ đã gác lại, tôi mong muốn hai đất nước Việt Nam và Pháp sẽ cùng hướng về phía trước, hợp tác hỗ trợ nhau cùng phát triển, xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn.

Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia A1 không chỉ là nơi an nghỉ của các anh hùng liệt sĩ mà còn là công trình mang đậm giá trị nhân văn, biểu tượng tôn vinh, đời đời ghi nhớ những công hiến to lớn của các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân. Những người chiến sĩ năm ấy đã “Máu trộn bùn non, gan không núng, chí không mòn...” đánh đổi mạng sống của mình để làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ. Những chứng tích của lịch sử trên mảnh đất Điện Biên xa xôi phía địa đầu đất nước sẽ luôn khắc sâu trong tim của tất cả người dân Việt Nam để nhắc nhở về một chiến thắng “Lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” 70 năm về trước. Thấp nhang hương trên những ngôi mộ liệt sĩ vô danh, lòng tôi trùng lại chợt nhớ tới bài thơ “Xin đừng gọi Anh là liệt sĩ vô danh” của tác giả Văn Hiến:

*“Xin đừng gọi Anh là liệt sĩ vô danh
Anh có tên như bao khuôn mặt khác
Chiến trường gần, chiến trường xa đuổi giặc
Tên làng, tên đất theo Anh
Bình yên sau cuộc chiến tranh
Anh trở về không tên, không tuổi
Trắng hàng bia những ngôi sao không nổi
Rung rung cỏ mọc dưới chân.*

Ông Lê Trọng Vinh, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên (Lào Cai)



Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia A1 không chỉ là di tích lịch sử mà nơi đây còn là “bằng chứng sống” về sự hy sinh, gian khổ nhưng cũng rất cao cả, là bài học quý giá cho các thế hệ biết ơn công lao to lớn của các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh máu xương để giành độc lập cho dân tộc. Là thương binh trong cuộc kháng chiến

chống Mỹ, tôi vẫn may mắn trở về hưởng cuộc sống hòa bình, hôm nay trở lại nơi đây xin thắp nén nhang thơm bày tỏ lòng thành kính, biết ơn vô hạn với thế hệ cha anh đi trước đã anh dũng chiến đấu làm nên chiến công vang dội vì một tương lai tươi sáng của đất nước.

Ông Đỗ Thái Bình, phường Tân Phong, quận 7 (Thành phố Hồ Chí Minh)



Đây là lần thứ hai tôi trở lại Điện Biên, rất ấn tượng về các di tích lịch sử được trùng tu, tôn tạo xứng tầm với chiến thắng vĩ đại của dân tộc. Trong khói hương trầm mặc, trước những bia mộ của các liệt sĩ tại Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia A1, tôi và các thành viên trong đoàn rất xúc động. Xương máu của các anh thấm

đắm trên mảnh đất linh thiêng, oai hùng này. Năm nay, Đảng và Nhà nước ta có nhiều hoạt động ý nghĩa kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ; chúng tôi càng biết ơn sâu sắc những người đã ngã xuống vì nền độc lập, tự do, càng tự hào về lịch sử hào hùng của dân tộc.

Ông Trần Xuân Triều, phường Trần Lâm (thành phố Thái Bình)



Chiến thắng Điện Biên Phủ là một trong những chiến thắng vĩ đại nhất của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trường kỳ, gian khổ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “Điện Biên Phủ như là một cái móc chối lợi bằng vàng của lịch sử”. Đã có biết bao anh hùng liệt sĩ đã đổ xương máu trên chiến

trường Điện Biên và mãi mãi để lại niềm thương nhớ cho những người đang sống. Được về với mảnh đất này, thế hệ những cựu chiến binh từng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước mãi khắc ghi công ơn to lớn của các anh hùng liệt sĩ, nỗ lực phấn đấu đóng góp công sức, trí tuệ để xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phát triển.

*Xin đừng gọi Anh là liệt sĩ vô danh
Anh từng có tên như bao khuôn mặt khác
Tổ quốc không mất tên Anh
Chỉ lặng thầm nhận về mình nỗi đau xanh cùng năm tháng”.*

NHÓM PHỎNG VIÊN

LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG ĐỀN HAI BÀ TRƯNG

Tri ân hai vị nữ tướng anh hùng dân tộc

Diễn ra từ ngày 18 - 21/3 âm lịch hàng năm, lễ hội truyền thống đền Hai Bà Trưng, phường Đề Thám (thành phố Thái Bình) là dịp tưởng nhớ, tri ân công đức hai vị nữ tướng anh hùng dân tộc Trưng Trắc, Trưng Nhị và các tướng lĩnh của hai bà đã có công lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa đánh đuổi quân xâm lược Đông Hán, giành độc lập dân tộc. Năm nay, trong lễ hội truyền thống có nghi thức lễ cấp thủy bao gồm rước bộ và rước thủy đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng tâm linh của các tầng lớp nhân dân.

“Đòi nợ nước, trả thù nhà”

Về thăm đền Hai Bà Trưng trong những ngày diễn ra lễ hội truyền thống, có dịp trò chuyện cùng những người trông coi đền nơi đây, chúng tôi thêm hiểu về những giai thoại gắn liền với cuộc đời của hai vị nữ tướng anh hùng dân tộc.

Theo sử ký lưu truyền, Hai Bà Trưng là chị em sinh đôi, con gái của Lạc Tướng huyện Mê Linh, thuộc dòng dõi Hùng Vương. Trưng Trắc, Trưng Nhị sớm có tư chất thông minh, xinh đẹp, lại được cha mẹ truyền dạy binh thư, võ nghệ, lớn lên hai bà đều giỏi võ công, văn trị, giàu lòng yêu nước, thương dân. Năm 19 tuổi, bà Trưng Trắc kết hôn cùng ông Thi Sách, con trai Lạc Tướng thành Chu Diên cũng là người tài giỏi, luôn mưu toan việc lớn, có ý chí tự lực tự cường dân tộc. Thời kỳ đó, đất nước ta bị nhà Hán đô hộ. Với chính sách thống trị vô cùng tàn bạo và các chế độ cống nạp hà khắc của nhà Hán, nhân dân ta phải sống lầm than, khổ cực. Trước cảnh nước mất, nhà tan, ông Thi Sách và bà Trưng Trắc đã lên kế hoạch đấu tranh chống lại sự thống trị tàn bạo của chính



Di tích đền Hai Bà Trưng được trùng tu tôn tạo khang trang đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng tâm linh của các tầng lớp nhân dân.

quyền phong kiến phương Bắc. Biết được điều đó, tên Thái thú Tô Định đã lập mưu kế hãm hại ông Thi Sách nhằm làm lung lạc ý chí của bà Trưng Trắc và tinh thần đấu tranh của nhân dân ta. Song, hành động tàn bạo của Tô Định không làm cho bà Trưng Trắc sờn lòng, trái lại càng làm cho bà thêm căm thù giặc và quyết tâm khởi nghĩa “đòi nợ nước, trả thù nhà”. Ngày mùng 6 tháng Giêng năm Canh Tý (năm 40, sau Công

nguyên), Hai Bà Trưng tế cờ khởi nghĩa, kêu gọi hào kiệt bốn phương, nhân dân cả nước đứng lên đánh đuổi giặc ngoại xâm. Trước non sông đất nước, bà Trưng Trắc đã dứt bỏ vành khăn tang chống mà thề: “Một xin rửa sạch Quốc thù/Hai xin đem lại nghiệp xưa họ Hùng/Ba kéo oan ức lòng chống/Bốn xin vền vẹn sở công lênh này”.

Cuộc khởi nghĩa thắng lợi, bà Trưng Trắc được tướng sĩ và nhân dân tôn

lên ngôi vua, lấy hiệu là Trưng Vương, đóng đô tại Mê Linh, trở thành vị vua nữ đầu tiên của dân tộc Việt Nam. Được tin bà Trưng Trắc xưng vương, vua Đông Hán vô cùng tức giận, lại cử Mã Viện đem 2 vạn quân chủ lực, 2 nghìn thuyền xe, không kể số quân chèo thuyền và phu chiến đi theo, tài lương phục dịch, kéo sang xâm lược nước ta. Qua một năm cầm cự với giặc, quân ta chiến đấu vô cùng anh

đũng nhưng vì lực lượng hai bên quá chênh lệch, Hai Bà Trưng quyết chiến đến hơi thở cuối cùng, rồi gieo mình xuống dòng sông Tuấn tiết. Để tỏ lòng tri ân, tôn kính với công lao to lớn của Hai Bà Trưng, tại nhiều địa phương trên cả nước đã lập đền, miếu phụng thờ.

Bảo tồn lễ hội truyền thống

Tại Thái Bình, nhân dân đã lập đền thờ Hai Bà Trưng cùng lực bộ nữ tướng tại mảnh đất linh thiêng giữa lòng thành phố. Bà Bùi Thị Hương, Chủ tịch UBND phường Đề Thám (thành phố Thái Bình) cho biết: Đền thờ Hai Bà Trưng là ngôi đền thuộc quần thể cụm di tích đền Hai Bà Trưng - chùa Trưng. Theo các tài liệu địa chí cổ, xưa kia khuôn viên đền có diện tích rộng, cổng đền có gác môn trụ biểu, lối ra vào hai bên có đắp 2 con voi tượng trưng cho voi trận của Hai Bà, từ cổng đến vào có 1 ao nhỏ, tiếp đến là tòa tiền đường 5 gian, tòa trung đường 3 gian, tòa hậu cung 3 gian, có 3 gian nhà khách, cảnh quan cây cối xanh tốt, thấp thoáng mái ngói rêu phong cổ kính. Trải qua những thăng trầm, biến cố của lịch sử, chiến tranh, thiên nhiên tàn phá, khuôn



Đền Hai Bà Trưng, phường Đề Thám (thành phố Thái Bình).

viên của đền đã bị thu hẹp, hiện tại diện tích sử dụng chỉ còn 179,5m². Với ý thức và trách nhiệm bảo tồn các giá trị di sản văn hóa lịch sử, những năm qua, cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương thường xuyên quan tâm đầu tư tu sửa, tôn tạo di tích. Trong đó năm 2019, được sự đồng ý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND thành phố Thái Bình và các cơ quan có thẩm quyền, UBND phường Đề Thám đã tôn tạo di tích với tổng mức đầu tư hơn 4,5 tỷ đồng từ nguồn xã hội hóa.

Hàng năm, lễ hội truyền thống đền Hai Bà Trưng được tổ chức nhằm ôn lại trang sử oanh liệt, hào hùng, truyền thống kiên cường, bất khuất của dân tộc. Đồng thời, đây còn là

dịp để mỗi người dân được thành kính dâng nén tâm nhang bày tỏ lòng biết ơn vô hạn, tri ân công lao to lớn của Hai Bà Trưng, các bậc tiền nhân, các anh hùng liệt sĩ đã anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Ở tuổi ngoài 80, ông Tạ Đức Thụ (phường Đề Thám) đã 21 năm gắn bó, đảm nhận công việc trông coi đền Hai Bà Trưng. Ông chia sẻ: Không chỉ năm nay mà đã nhiều năm trong lễ hội truyền thống có tổ chức lễ rước với 3 kiệu, bao gồm kiệu vua, kiệu bát cống và kiệu vồng. Năm nay, lễ rước diễn ra ngay sau nghi lễ dâng hương khai mạc lễ hội truyền thống vào sáng ngày 19/3 âm lịch. Lễ hội truyền thống là dịp đón

tiếp rất đông nhân dân địa phương, các đoàn du khách thập phương về tham quan, tế lễ, đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng văn hóa tâm linh của nhân dân.

Với những giá trị to lớn về văn hóa, lịch sử, năm 2005, UBND tỉnh cấp bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh cho đền Hai Bà Trưng. Mỗi dịp lễ hội truyền thống được tổ chức tại nơi đây sẽ là dịp để mỗi người dân có thêm hiểu biết về lịch sử hào hùng của dân tộc, thêm yêu quê hương, đất nước, thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”. Từ đó góp phần quảng bá giá trị của di tích, đưa di tích trở thành điểm du lịch văn hóa tâm linh hấp dẫn du khách trong và ngoài tỉnh.

TU ANH